

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐIỆN BIÊN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 2372 /QĐ-UBND

Điện Biên, ngày 27 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐIỆN BIÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 1085/QĐ-TTg ngày 15 tháng 9 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ Ban hành Kế hoạch rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính nhà nước giai đoạn 2022-2025;

Tiếp theo Kế hoạch số 3521/KH-UBND ngày 31 tháng 10 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Rà soát, đơn giản hóa thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh Điện Biên giai đoạn 2022-2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 809/TTr-SNV số 25/12/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này 06 thủ tục hành chính nội bộ trong hệ thống hành chính Nhà nước thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Sở Nội vụ tỉnh Điện Biên (có Danh mục và nội dung cụ thể kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (Cục Kiểm soát TTHC);
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu: VT, KSTT. ✓

CHỦ TỊCH



Lê Thành Đô

**DANH MỤC VÀ NỘI DUNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH NỘI BỘ TRONG HỆ
THỐNG HÀNH CHÍNH NHÀ NƯỚC THUỘC PHẠM VI CHỨC NĂNG
QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC CỦA SỞ NỘI VỤ TỈNH ĐIỆN BIÊN**

(Kèm theo Quyết định số 2372 /QĐ-UBND ngày 27 tháng 12 năm 2024
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên)

PHẦN I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

TT	Tên thủ tục hành chính	Lĩnh vực	Cơ quan thực hiện
1.	Thủ tục thẩm định vị trí việc làm.	Lĩnh vực Tổ chức biên chế	Sở Nội vụ
2.	Thủ tục thẩm định điều chỉnh vị trí việc làm.	Lĩnh vực Tổ chức biên chế	Sở Nội vụ
3.	Lập Kế hoạch biên chế hàng năm của tỉnh.	Lĩnh vực Tổ chức biên chế	Sở Nội vụ
4.	Trình Đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính thuộc thẩm quyền UBND tỉnh.	Lĩnh vực Chính quyền địa phương	Sở Nội vụ
5.	Tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh cho tập thể.	Lĩnh vực Thi đua – Khen thưởng	Sở Nội vụ
6.	Tặng danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc.	Lĩnh vực Thi đua – Khen thưởng	Sở Nội vụ

PHẦN II. NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG TTHC

I. LĨNH VỰC TỔ CHỨC BIÊN CHẾ

1. Thủ tục thẩm định vị trí việc làm

- *Trình tự thực hiện:*

+ Bước 1. Cơ quan, đơn vị xây dựng đề án vị trí việc làm.

+ Bước 2. Sở Nội vụ kiểm tra hồ sơ: nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì trả lại đơn vị để hoàn thiện, bổ sung; nếu hồ sơ đã đầy đủ thì thực hiện thẩm định hồ sơ theo quy định.

+ Bước 3. Trong 33 ngày làm việc đối với cơ quan, tổ chức hành chính hoặc 33 ngày đối với các đơn vị sự nghiệp công lập kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ của các cơ quan, đơn vị; trình UBND tỉnh phê duyệt.

+ Bước 4. Trong 7 ngày làm việc đối với cơ quan, tổ chức hành chính hoặc 7 ngày đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, kể từ khi nhận được Tờ trình của Sở Nội vụ, UBND tỉnh xem xét phê duyệt quyết định.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp hoặc qua Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc

- *Thành phần số lượng hồ sơ:*

+ Văn bản đề nghị thẩm định Đề án vị trí việc làm;

+ Đề án vị trí việc làm;

+ Bản sao các văn bản của cơ quan có thẩm quyền quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập;

+ Các văn bản khác có liên quan đến việc xây dựng Đề án vị trí việc làm (nếu có).

- *Số lượng hồ sơ:* 01 bộ

- *Thời hạn giải quyết:* 40 ngày làm việc đối với hồ sơ của cơ quan, tổ chức hành chính và 40 ngày đối với hồ sơ của các đơn vị sự nghiệp công lập, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện:* Các đơn vị trình hồ sơ vị trí việc làm (Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập...; UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh).

- *Cơ quan thực hiện TTHC:* Sở Nội vụ

- *Thẩm quyền quyết định:* Ủy ban nhân dân tỉnh

- *Kết quả thực hiện:* Quyết định phê duyệt vị trí việc làm.

- *Phí, lệ phí:* Không quy định.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:* Không

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:* Chưa quy định.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

+ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và biên chế công chức;

+ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Thủ tục thẩm định điều chỉnh vị trí việc làm

- *Trình tự thực hiện:*

+ Bước 1. Cơ quan, đơn vị xây dựng đề án điều chỉnh vị trí việc làm.

+ Bước 2. Sở Nội vụ kiểm tra hồ sơ: nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì trả lại đơn vị để hoàn thiện, bổ sung; nếu hồ sơ đã đầy đủ thì thực hiện thẩm định hồ sơ theo quy định.

+ Bước 3. Trong 20 ngày làm việc đối với cơ quan, tổ chức hành chính hoặc 20 ngày đối với các đơn vị sự nghiệp công lập kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ của các cơ quan, đơn vị, trình UBND tỉnh phê duyệt.

+ Bước 4. Trong 5 ngày làm việc đối với cơ quan, tổ chức hành chính hoặc 5 ngày đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, kể từ khi có Tờ trình của Sở Nội vụ, UBND tỉnh xem xét, phê duyệt quyết định.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp hoặc qua Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc.

- *Thành phần số lượng hồ sơ:*

+ Văn bản đề nghị thẩm định điều chỉnh vị trí việc làm;

+ Đề án điều chỉnh vị trí việc làm;

+ Bản sao các văn bản của cơ quan có thẩm quyền quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của đơn vị sự nghiệp công lập;

+ Các văn bản khác có liên quan đến việc xây dựng Đề án vị trí việc làm (nếu có).

- *Số lượng hồ sơ:* 01 bộ.

- *Thời hạn giải quyết:* 25 ngày làm việc đối với cơ quan, tổ chức hành chính; 25 ngày đối với các đơn vị sự nghiệp công lập, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện:* Các đơn vị trình hồ sơ vị trí việc làm (Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập...; UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh).

- *Cơ quan thực hiện TTHC:* Sở Nội vụ

- *Thẩm quyền quyết định:* Ủy ban nhân dân tỉnh

- *Kết quả thực hiện:* Quyết định phê duyệt điều chỉnh vị trí việc làm.

- *Phí, lệ phí:* Không quy định.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:* Không.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:* Chưa quy định.

- Căn cứ pháp lý của TTHC:

+ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và biên chế công chức;

+ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Thủ tục Lập Kế hoạch biên chế hàng năm của tỉnh

- *Trình tự thực hiện:*

+ Bước 1. Cơ quan, đơn vị xây dựng Kế hoạch biên chế.

+ Bước 2. Sở Nội vụ kiểm tra hồ sơ: nếu hồ sơ chưa đầy đủ, hợp lệ thì trả lại đơn vị để hoàn thiện, bổ sung; nếu hồ sơ đã đầy đủ thì thực hiện thẩm định hồ sơ theo quy định.

+ Bước 3. Trong 20 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ của các cơ quan, đơn vị, trình UBND tỉnh phê duyệt.

+ Bước 4. Trong 5 ngày làm việc khi có Tờ trình của Sở Nội vụ, UBND tỉnh ra quyết định phê duyệt.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp hoặc qua Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc

- *Thành phần số lượng hồ sơ:*

+ Văn bản đề nghị;

+ Kế hoạch biên chế của cơ quan, tổ chức và đơn vị sự nghiệp công lập, kèm theo văn bản làm cơ sở xác định số lượng người làm việc;

+ Bản sao các văn bản của UBND tỉnh quyết định hoặc phê duyệt biên chế trong cơ quan, tổ chức và đơn vị sự nghiệp công lập của đơn vị của năm trước liền kề với năm kế hoạch;

+ Các văn bản liên quan (nếu có).

- *Số lượng hồ sơ:* 01 bộ.

- *Thời hạn giải quyết:* 25 ngày làm việc, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện:* Các đơn vị trình hồ sơ biên chế (Sở, ban, ngành, đơn vị sự nghiệp công lập... UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh)

- *Cơ quan thực hiện TTHC:* Sở Nội vụ

- *Thẩm quyền quyết định:* Ủy ban nhân dân tỉnh

- *Kết quả thực hiện:* Tổng hợp biên chế trong các cơ quan, tổ chức và đơn vị sự nghiệp công lập.

- *Phí, lệ phí:* Không.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:* Không.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:* Chưa quy định.

- Căn cứ pháp lý của TTHC:

+ Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và biên chế công chức;

+ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập.

II. LĨNH VỰC CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG

1. Trình Đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính

- Trình tự thực hiện

+ Bước 1: UBND cấp huyện căn cứ vào các tiêu chuẩn đơn vị hành chính và tình hình thực tế ở địa phương, đề xuất việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính gửi UBND tỉnh (qua Sở Nội vụ) tổng hợp trình cấp có thẩm quyền xem xét, cho chủ trương về sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính.

+ Bước 2: Trên cơ sở đề xuất của UBND cấp huyện, Sở Nội vụ tổng hợp tham mưu cho UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy cho chủ trương thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính.

+ Bước 3: Sau khi có chủ trương của cấp có thẩm quyền, UBND cấp huyện xây dựng Đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính, lấy ý kiến của Nhân dân là cử tri ở đơn vị hành chính cấp xã chịu ảnh hưởng trực tiếp của việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính.

+ Bước 4: Sau khi lấy ý kiến cử tri về việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính, nếu có trên năm mươi phần trăm tổng số cử tri trên địa bàn tán thành thì UBND cấp huyện có trách nhiệm hoàn thiện đề án và gửi HĐND cùng cấp, có liên quan để lấy ý kiến.

+ Bước 5: Trên cơ sở ý kiến của cử tri địa phương, dự thảo đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính do UBND cấp huyện gửi đến, HĐND cấp xã, cấp huyện có liên quan thảo luận, biểu quyết về việc tán thành hoặc không tán thành chủ trương thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính theo trình tự từ cấp xã đến cấp huyện.

+ Bước 6: Nghị quyết của HĐND cấp xã, cấp huyện về việc tán thành hoặc không tán thành chủ trương thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính được gửi đến HĐND cấp huyện; Nghị quyết của HĐND cấp huyện được gửi đến HĐND cấp tỉnh.

+ Bước 7: Sau khi HĐND cấp xã, cấp huyện tán thành hoặc không tán thành chủ trương thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính, UBND cấp huyện hoàn thiện hồ sơ đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính gửi Sở Nội vụ.

Bước 8. Sở Nội vụ thẩm định, tổng hợp đề án chung toàn tỉnh, hoàn thiện hồ sơ đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính

tham mưu cho UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh cho chủ trương trước khi trình HĐND tỉnh tán thành hoặc không tán thành chủ trương thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính.

+ Bước 9: Trên cơ sở chủ trương của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Sở Nội vụ hoàn thiện Đề án tham mưu cho UBND tỉnh trình HĐND tỉnh tán thành hoặc không tán thành chủ trương thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính.

+ Bước 10: Sau khi HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết tán thành hoặc không tán thành chủ trương thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính, Sở Nội vụ hoàn thiện hồ sơ đề án tham mưu cho UBND tỉnh trình Chính phủ, Bộ Nội vụ theo quy định.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp hoặc qua Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc

- *Thành phần số lượng hồ sơ:*

- + Tờ trình về thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính;
- + Đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính;
- + Báo cáo đánh giá tác động của việc thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính;
- + Báo cáo tổng hợp ý kiến của cử tri và các cơ quan, tổ chức có liên quan;
- + Các hồ sơ, tài liệu, bảng biểu, bản đồ có liên quan khác.

- *Số lượng hồ sơ:* 02 bộ.

- *Thời hạn giải quyết:* Trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ đề án do UBND cấp huyện gửi đến, Sở Nội vụ tổng hợp, thẩm định và hoàn thiện hồ sơ đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính tham mưu cho UBND tỉnh trình Chính phủ, Bộ Nội vụ theo quy định.

- *Đối tượng thực hiện:* Đơn vị thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính.

- *Cơ quan thực hiện TTHC:* Sở Nội vụ

- *Thẩm quyền quyết định:* Ủy ban nhân dân tỉnh

- *Kết quả thực hiện:* Tờ trình của UBND tỉnh về Đề án thành lập, giải thể, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính.

- *Phí, lệ phí:* Không quy định.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:* Không.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC*

+ Khuyến khích việc nhập các đơn vị hành chính cùng cấp. Thực hiện việc sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị hành chính không đạt tiêu chuẩn theo quy định của pháp luật.

+ Việc thành lập, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính chỉ thực hiện trong các trường hợp cần thiết và phải bảo đảm các điều kiện sau đây:

Phù hợp với quy hoạch tổng thể phát triển kinh tế - xã hội, quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính, các định hướng quy hoạch, chương trình phát triển đô thị và quy hoạch ngành, lĩnh vực có liên quan đã được cấp có thẩm quyền;

Bảo đảm lợi ích chung của quốc gia, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước của chính quyền địa phương các cấp; phát huy tiềm năng, lợi thế nhằm thúc đẩy sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước và của từng địa phương;

Bảo đảm yêu cầu về quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội;

Bảo đảm đoàn kết dân tộc, phù hợp với các yếu tố lịch sử, truyền thống, văn hóa của địa phương; tạo sự thuận tiện cho Nhân dân;

Việc thành lập, nhập, chia, điều chỉnh địa giới đơn vị hành chính phải căn cứ vào tiêu chuẩn của các đơn vị hành chính quy định tại các khoản 1, 2 và 3 Điều 2 của Luật Tổ chức chính quyền địa phương phù hợp với đặc điểm nông thôn, đô thị.

+ Việc giải thể đơn vị hành chính chỉ thực hiện trong các trường hợp sau đây:

Do yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh của địa phương hoặc của quốc gia;

Do thay đổi các yếu tố địa lý, địa hình tác động đến sự tồn tại của đơn vị hành chính đó.

- *Căn cứ pháp lý của thủ tục hành chính:*

+ Luật Tổ chức chính quyền địa phương và các văn bản hướng dẫn;

+ Nghị quyết 27/2022/UBTVQH15 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25 tháng 5 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về tiêu chuẩn của đơn vị hành chính và phân loại đơn vị hành chính.

III. LĨNH VỰC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG

1. Tặng Cờ thi đua của UBND tỉnh cho tập thể

- *Trình tự thực hiện:*

+ Bước 1. Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) tiếp nhận đề nghị khen thưởng của các đơn vị.

+ Bước 2. Trong thời hạn 14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ, xin ý kiến các cơ quan liên quan, tổng hợp trình thủ trưởng đơn vị trình Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng.

+ Bước 3. Trong thời hạn 11 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ khi có Tờ trình của Sở Nội vụ, Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định khen thưởng.

+ Bước 4. Khi có Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) thông báo Quyết định, viết bằng, đóng dấu và cấp phát cho đơn vị trình khen.

+ Bước 5. Các trường hợp không được khen thưởng (không đúng đối tượng, không đủ tiêu chuẩn, không đủ hồ sơ hoặc vi phạm pháp luật), Sở Nội vụ (Ban Thi đua – Khen thưởng thông báo đến các đơn vị trình khen biết.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp hoặc qua Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc

- *Thành phần số lượng hồ sơ:*

+ Tờ trình đề nghị khen thưởng;

+ Báo cáo thành tích của các trường hợp đề nghị khen thưởng có xác nhận của cấp trình khen thưởng;

+ Biên bản xét khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen thưởng;

- *Số lượng hồ sơ:* 02 bộ

- *Thời hạn giải quyết:* 25 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện TTHC:* Các đơn vị trình khen thưởng (Sở, ban, ngành, các tổ chức kinh tế- xã hội...; UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh).

- *Cơ quan thực hiện TTHC:* Sở Nội vụ

- *Thẩm quyền quyết định:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Kết quả thực hiện của TTHC:* Quyết định tặng Cờ thi đua của Chủ tịch UBND tỉnh cho tập thể.

- *Phí, lệ phí:* Không quy định.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:* Mẫu 01; 02 Phụ lục I Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31-12-2023 của Chính Phủ.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:* Chưa quy định.

- *Căn cứ pháp lý của TTHC:*

+ Luật thi đua, khen thưởng 06/2022/QH15 ngày 15/6/2022;

+ Nghị định số 98/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật thi đua, khen thưởng;

+ Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND ngày 29/3/2024 của UBND tỉnh ban hành quy định về công tác Thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

2. Thủ tục Tặng danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc

- *Trình tự thực hiện:*

+ Bước 1. Sở Nội vụ (Ban Thi đua - Khen thưởng) tiếp nhận đề nghị khen thưởng của các đơn vị.

+ Bước 2. Trong thời hạn 14 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, Sở Nội vụ thẩm định hồ sơ, xin ý kiến các cơ quan liên quan, tổng hợp trình thủ trưởng đơn vị trình Chủ tịch UBND tỉnh khen thưởng.

+ Bước 3. Trong thời hạn 11 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ, khi có Tờ trình của Sở Nội vụ, Chủ tịch UBND tỉnh ra quyết định khen thưởng.

+ Bước 4. Khi có Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh, Sở Nội vụ (Ban Thi đua – Khen thưởng) thông báo Quyết định, viết bằng, đóng dấu và cấp phát cho đơn vị trình khen.

+ Bước 5. Các trường hợp không được khen thưởng (không đúng đối tượng, không đủ tiêu chuẩn, không đủ hồ sơ hoặc vi phạm pháp luật), Sở Nội vụ (Ban Thi đua – Khen thưởng) thông báo đến các đơn vị trình khen biết.

- *Cách thức thực hiện:* Trực tiếp hoặc qua Hệ thống quản lý văn bản và hồ sơ công việc

- *Thành phần số lượng hồ sơ:*

+ Tờ trình đề nghị khen thưởng;

+ Báo cáo thành tích của các trường hợp đề nghị khen thưởng có xác nhận của cấp trình khen thưởng;

+ Biên bản xét khen thưởng của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng cấp trình khen thưởng;

+ Số lượng hồ sơ: 02 bộ.

- *Thời hạn giải quyết:* 25 ngày, kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

- *Đối tượng thực hiện TTHC:* Các đơn vị trình khen thưởng (Sở, ban, ngành, các tổ chức kinh tế- xã hội... UBND các huyện, thị xã, thành phố trên địa bàn tỉnh).

- *Cơ quan thực hiện TTHC:* Sở Nội vụ

- *Thẩm quyền quyết định:* Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

- *Kết quả thực hiện TTHC:* Quyết định tặng danh hiệu Tập thể Lao động xuất sắc.

- *Phí, lệ phí:* Không quy định.

- *Tên mẫu đơn, mẫu tờ khai:* Mẫu 01; 03 Phụ lục I Nghị định số 98/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ.

- *Yêu cầu, điều kiện thực hiện TTHC:* Chưa quy định.

- *Căn cứ pháp lý của TTHC:*

+ Luật thi đua, khen thưởng 06/2022/QH15 ngày 15/6/2022;

+ Nghị định số 98/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật thi đua, khen thưởng;

+ Quyết định số 05/2024/QĐ-UBND ngày 29/3/2024 của UBND tỉnh ban hành quy định về công tác Thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Điện Biên./.